

Số: 1202/2023/QĐST-HNGĐ

Quận 12, ngày 31 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 ;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 866/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Ông Lữ Thành H, sinh năm 1984;

Địa chỉ thường trú: D27, Tổ E, Khu phố D, phường T, Quận A, Tp ..

- Người yêu cầu: Cao Thị Kim T, sinh năm 1983;

Địa chỉ thường trú: D27, Tổ E, Khu phố D, phường T, Quận A, Tp ..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lữ Thành H và bà Cao Thị Kim T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện P, tỉnh Bình Định theo Giấy chứng nhận kết hôn số 40, quyển số 01/2007 ngày 01/6/2007 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn cuộc sống của vợ chồng ban đầu hạnh phúc, tuy nhiên về sau thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai bên bất đồng quan điểm sống. Đến nay ông H, bà T nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không hề kéo dài. Vì vậy, ông bà yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân gia đình nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Có 02 con chung tên Lữ Cao Thảo V, sinh ngày 01/12/2006; Lữ Phi K, sinh ngày 24/02/2008. Ông bà thống nhất giao con chung tên Lữ Cao Thảo V cho bà T, giao con chung tên Lữ Phi K cho ông H được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành, không ai cấp dưỡng cho bên còn lại.

[3] Về tài sản chung: tự thỏa thuận; nợ chung: Không có.

[4] Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng ông Lữ Thành H và bà Cao Thị Kim T tự nguyện chịu và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà ông H, bà T đã nộp theo biên lai số AA/2023/0030546 ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông H, bà T đã nộp đủ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lữ Thành H và bà Cao Thị Kim T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 40, quyển số 01/2007 ngày 01/6/2007 do Ủy ban nhân dân xã M, huyện P, tỉnh Bình Định cấp cho ông Lữ Thành H và bà Cao Thị Kim T không còn giá trị.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Lữ Cao Thảo V, sinh ngày 01/12/2006; Lữ Phi K, sinh ngày 24/02/2008. Giao con chung tên Lữ Cao Thảo V cho bà Cao Thị Kim T, giao con chung tên Lữ Phi K cho ông Lữ Thành

Huy được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành, không ai cấp dưỡng cho bên còn lại.

- Về tài sản chung: tự thỏa thuận; nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng ông Lữ Thành H và bà Cao Thị Kim T tự nguyện chịu và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà ông H, bà T đã nộp theo biên lai số AA/2023/0030546 ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông H, bà T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Quận 12;
- UBND xã Mỹ Lợi, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Trí